

BÀI 9

CÁC DÂN TỘC, SỰ PHÂN BỐ DÂN CƯ

1. Các dân tộc

Nước ta có 54 dân tộc. Dân tộc Kinh (Việt) có số dân đông nhất, sống tập trung ở các đồng bằng, ven biển. Các dân tộc ít người sống chủ yếu ở vùng núi và cao nguyên. Tất cả các dân tộc đều là anh em trong đại gia đình Việt Nam.

– Hãy kể tên một số dân tộc ít người ở nước ta.

2. Mật độ dân số

Mật độ dân số là số dân trung bình sống trên 1 km² diện tích đất tự nhiên.

– Qua bảng số liệu sau đây, nêu nhận xét về mật độ dân số nước ta so với mật độ dân số thế giới và một số nước ở châu Á.

Tên nước	Mật độ dân số năm 2004 (người/ km ²)
Toàn thế giới	47
Cam-pu-chia	72
Lào	24
Trung Quốc	135
Việt Nam	249

Bảng số liệu về mật độ dân số của một số nước châu Á



Người Mường



Người Tày



Người Tà-ôi



Người Gia-rai

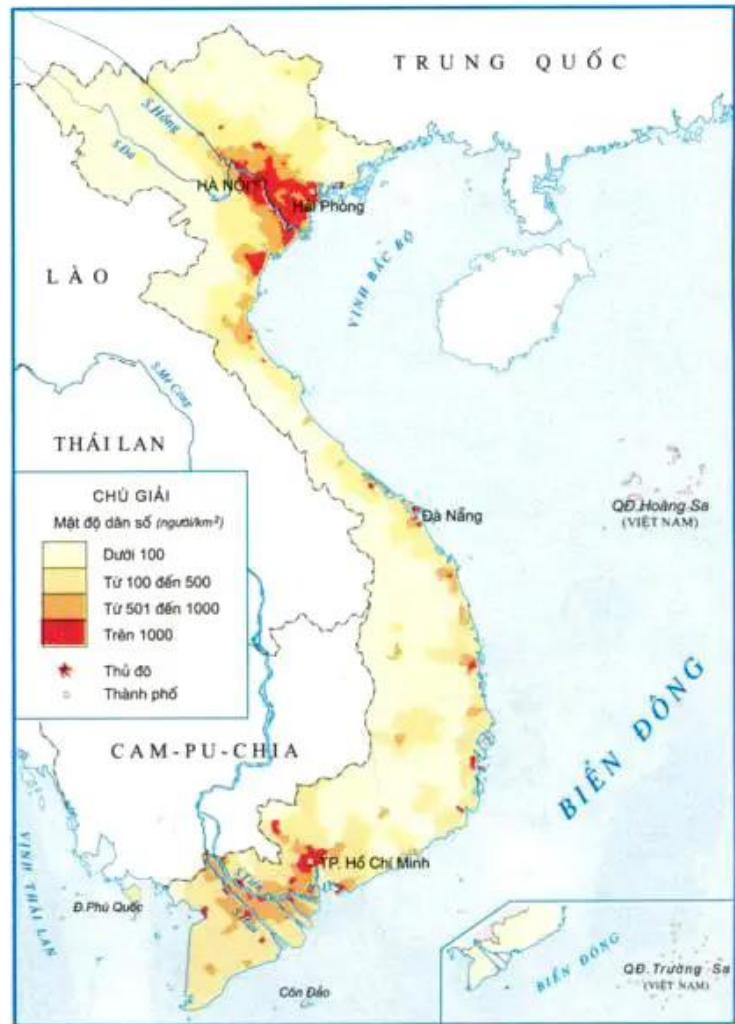
Hình 1. Một số dân tộc ở Việt Nam

3. Phân bố dân cư

– Quan sát lược đồ mật độ dân số, cho biết dân cư nước ta tập trung đông đúc ở những vùng nào và thưa thớt ở những vùng nào ?

Ở đồng bằng, ven biển đất chật người đông, thừa lao động. Ở vùng núi, nhiều tài nguyên nhưng lại thưa dân và thiếu lao động. Do đó, Nhà nước đã và đang điều chỉnh sự phân bố dân cư giữa các vùng.

Khoảng $\frac{3}{4}$ dân số nước ta sống ở nông thôn, phần lớn làm nghề nông. Chỉ có khoảng $\frac{1}{4}$ dân số sống ở thành thị.



Hình 2. Lược đồ mật độ dân số Việt Nam

Việt Nam là nước có nhiều dân tộc, trong đó người Kinh (Việt) có số dân đông nhất. Nước ta có mật độ dân số cao, dân cư tập trung đông đúc ở các đồng bằng, ven biển và thưa thớt ở vùng núi. Khoảng $\frac{3}{4}$ dân số nước ta sống ở nông thôn.

CÂU HỎI

1. Nước ta có bao nhiêu dân tộc ? Dân tộc nào có số dân đông nhất, phân bố chủ yếu ở đâu ? Các dân tộc ít người sống chủ yếu ở đâu ?
2. Phân bố dân cư ở nước ta có đặc điểm gì ?